

Số: 10474 /BNNMT-MT

V/v triển khai một số nhiệm vụ về quản lý
chất lượng môi trường không khí

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Quyết định số 2530/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về khắc phục ô nhiễm và quản lý chất lượng không khí giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế và thực thi pháp luật về cơ chế, chính sách, giải pháp lớn để thể chế hóa các chủ trương, định hướng của Đảng về xử lý ô nhiễm không khí tại các đô thị lớn (Thông báo số 01-TB/BCĐTW ngày 04 tháng 7 năm 2026), Bộ Nông nghiệp và Môi trường kính đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quan tâm chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, giải pháp quản lý chất lượng môi trường không khí, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Cập nhật, hoàn thiện, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí cấp tỉnh

- Đối với các tỉnh, thành phố được hợp nhất đã có Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030 của địa phương, đề nghị rà soát, cập nhật, hoàn thiện Kế hoạch phù hợp với địa bàn hành chính mới. Trong đó, chú trọng xác lập bổ sung các mục tiêu, chỉ tiêu chất lượng môi trường không khí của địa phương (bao gồm tối thiểu chỉ số chất lượng môi trường không khí Việt Nam (VN_AQI) và nồng độ bụi PM_{2.5}). Trường hợp cần thiết, có thể xác lập chỉ tiêu chất lượng không khí riêng cho các khu vực đô thị và các khu vực trọng điểm về kinh tế, xã hội có nguy cơ ô nhiễm không khí cao theo từng giai đoạn cụ thể.

- Đối với các tỉnh, thành phố được hợp nhất chưa ban hành hoặc trong đó có địa phương chưa ban hành Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030, cần tổ chức xây dựng và ban hành Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định, trong đó xác lập các mục tiêu, chỉ tiêu chất lượng môi trường không khí của địa phương (bao gồm tối thiểu chỉ số chất lượng môi trường không khí Việt Nam (VN_AQI) và nồng độ bụi PM_{2.5}), xác lập chỉ tiêu chất lượng không khí riêng cho các khu vực đô thị, khu vực trọng điểm về kinh tế, xã hội có nguy cơ ô nhiễm không khí cao theo từng giai đoạn cụ thể.

- Kế hoạch quản lý môi trường không khí cấp tỉnh phải phù hợp với Kế hoạch hành động quốc gia về khắc phục ô nhiễm và quản lý chất lượng không khí giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 được ban hành tại Quyết định số 2530/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ.

- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quan tâm chỉ đạo tổ chức theo dõi thường xuyên và định kỳ đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu đáp ứng yêu cầu của Kế hoạch hành động quốc gia về khắc phục ô nhiễm và quản lý chất lượng không khí giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; kịp thời điều chỉnh các giải pháp khi chất lượng môi trường không khí không đạt yêu cầu.

2. Về một số nhiệm vụ trọng tâm cần tăng cường triển khai thực hiện nhằm nâng cao chất lượng môi trường không khí

- Trong bối cảnh đất nước thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số, hoạt động đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển đô thị và triển khai các dự án, công trình trên địa bàn các tỉnh, thành phố dự báo sẽ tiếp tục được đẩy mạnh, đặc biệt trong những tháng cuối năm, có thể làm gia tăng các hoạt động đào, đắp, san lấp mặt bằng, phá dỡ công trình và vận chuyển đất, cát, vật liệu xây dựng; do đó tiềm ẩn nguy cơ phát sinh, phát tán bụi, ảnh hưởng đến chất lượng không khí tại khu vực đô thị, khu dân cư và các tuyến đường có mật độ giao thông cao. Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố cần tăng cường chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp kiểm soát bụi tại các công trường xây dựng; yêu cầu chủ đầu tư, nhà thầu thi công thực hiện nghiêm các quy định về che chắn công trường, che phủ vật liệu, tưới nước, vệ sinh công trường và phương tiện vận chuyển, không để đất, cát, vật liệu xây dựng phát tán ra môi trường xung quanh, góp phần hạn chế tác động đến chất lượng không khí và sức khỏe cộng đồng.

- Ưu tiên tập trung nguồn lực và tổ chức thực hiện các giải pháp kiểm soát ô nhiễm không khí tại các đô thị, các khu vực thường xuyên xảy ra tình trạng ô nhiễm. Tăng cường kiểm soát các nguồn phát thải khí trên địa bàn; rà soát, xác định các nguồn phát thải lớn và xây dựng lộ trình kiểm soát phù hợp; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; xây dựng lộ trình và mục tiêu giảm phát thải đối với các nguồn phát thải trọng điểm phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Công bố chỉ số chất lượng không khí (VN_AQI) hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử của địa phương và các ứng dụng trên thiết bị di động để người dân dễ dàng tiếp cận, kèm theo các khuyến cáo nhằm bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai mạng lưới cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy theo lộ trình quy định tại Quyết định số 13/2026/QĐ-TTg ngày 02/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

- Xây dựng năng lực để thực hiện biện pháp khẩn cấp trong trường hợp chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến thông tin, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp bảo vệ sức khỏe khi chất lượng không khí suy giảm; nâng cao nhận thức cộng đồng về giảm phát thải và sử dụng các phương tiện giao thông, năng lượng thân thiện với môi trường.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Cục Môi trường) để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTTgCP Hồ Quốc Dũng (để báo cáo);
- Bộ trưởng Trịnh Việt Hùng (để báo cáo);
- Sở NN&MT các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, MT.




**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TƯỚNG**

Lê Công Thành